

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Nhà trẻ (18 – 36 tháng)
Số trẻ: 26

Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Cháo cá thu, đậu xanh, bí đỏ, nấm đùi gà, rau ngót, hành phi, hành lá, ngò rí
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng
- Đậu hũ nhồi thịt heo, bắp mỳ, nấm mèo sốt cà chua, hành lá, ngò rí
- Canh bí xanh nấu tôm khô, nấm rom, hành lá, ngò rí
Xế: Bánh Pudding trứng sữa
Xế chiều: Bún gạo xào thịt gà, giá, cà rốt, su su, bắp cải, hẹ lá, nấm kim châm
NT nhóm2: Cháo thịt gà, cà rốt, nấm kim châm

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0695	Dầu thực vật Tường An	200	3,140	6,280
2	0494	Đường cát	100	3,880	3,880
3	N0966	Muối Iot	100	740	740
4	0522	Nước mắm cá (loại đặc biệt)	200	4,180	8,360
5	0004	Gạo tẻ máy	1,800	2,560	46,080
6	0120	Hành lá (hành hoa)	50	5,360	2,680
7	0164	Rau mùi (ngò rí)	50	8,820	4,410
8	0002	Gạo nếp (loại thường)	200	3,050	6,100
9	0059	Đậu xanh	50	6,200	3,100
10	0085	Bí đỏ (bí ngô)	200	3,360	6,720
11	0635	Nấm đùi gà	100	9,560	9,560
12	0168	Rau ngót	100	5,150	5,150
13	N0798	Cá thu phi lê	300	38,850	116,550
14	N0809	Đậu hũ chiên	700	3,800	26,600
15	0207	Nấm mèo (Mộc nhĩ)	20	15,950	3,190
16	0007	Ngò bấp tươi	100	3,990	3,990
17	0087	Cà chua	300	5,670	17,010
18	0300	Thịt ba chỉ (nửa nạc, nửa mỡ)	600	21,320	127,920
19	N0770	Thịt nạc dăm	700	18,800	131,600
20	0426	Tôm khô	50	78,100	39,050
21	0084	Bí đao (bí xanh)	700	4,310	30,170
22	0211	Nấm rom	100	13,130	13,130
23	N0956	Bún gạo 3 Cây dừa	400	4,950	19,800
24	0092	Cải bấp	100	5,460	5,460

25	0089	Cà rốt	200	5,780	11,560
26	0118	Giá đậu xanh	100	2,520	2,520
27	0124	Hẹ lá	50	4,520	2,260
28	N0965	Nấm kim châm	100	10,610	10,610
29	0180	Su su	200	3,050	6,100
30	N0772	Thịt ức gà	500	12,920	64,600
31	0646	Bánh pudding	1,040	11,800	122,720
32	0457	Sữa bột toàn phần	507.81	20,500	104,101
Tổng cộng					962,001

Tổng tiền thực phẩm	962,001
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	962,001
Số dư đầu ngày	1
Số dư cuối ngày	0
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng	21,941,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	21,941,000

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan